

Số: 2013/SYT-NV

Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2023

V/v quản lý, sử dụng hiệu quả  
kinh phí khám bệnh, chữa bệnh  
bảo hiểm y tế năm 2023.

Kính gửi: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Thực hiện Công văn số 3775/UBND-KGVX ngày 20 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh về việc xử lý kiến nghị của Bảo hiểm xã hội tỉnh tại Văn bản số 588/BHXXH-GĐBHYT ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc báo cáo tình hình khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) bảo hiểm y tế (BHYT) quý I năm 2023.

Theo Công văn số 588/BHXXH-GĐBHYT ngày 18 tháng 4 năm 2023, báo cáo tình hình thực hiện KBCB BHYT quý I năm 2023 (đính kèm) như sau:

- 15 cơ sở có chi phí bình quân điều trị nội trú quý I năm 2023 tăng hơn so với cùng kỳ;
- 38 cơ sở có chi phí bình quân điều trị ngoại trú quý I năm 2023 tăng hơn so với cùng kỳ;

Để quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2023, Giám đốc Sở Y tế đề nghị các cơ sở KBCB BHYT tiếp tục thực hiện các giải pháp sau:

- Tiếp tục duy trì kết nối liên thông dữ liệu KBCB BHYT, đẩy dữ liệu hàng ngày kịp thời lên cổng tiếp nhận, thực hiện giám định và quyết toán chi phí KBCB BHYT qua Hệ thống thông tin giám định BHYT.

- Phối hợp cơ quan BHXH kiểm soát chi phí định kỳ, phát hiện, phân tích các nguyên nhân gia tăng chi phí KBCB (khách quan, chủ quan) để kịp thời điều chỉnh tránh vượt dự toán không hợp lý, nhất là đối với các cơ sở KBCB có chi phí bình quân/đợt điều trị tăng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách pháp luật BHYT, trọng tâm là nâng cao nhận thức về trách nhiệm trong sử dụng quỹ BHYT hiệu quả, hợp lý, đúng pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT xảy ra tại cơ sở KBCB.

Đề nghị Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- BHXH tỉnh;
- BGĐ SYT;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV (Phương).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Quang Trung**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3775/UBND-KGVX  
V/v xử lý kiến nghị của Bảo hiểm xã  
hội tỉnh tại Văn bản số 588/BHXXH-  
GĐBHYT ngày 18/4/2023

Đồng Nai, ngày 20 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh.

Xét đề nghị của Bảo hiểm xã hội tỉnh tại Văn bản số 588/BHXXH-GĐBHYT ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc báo cáo tình hình khám chữa bệnh bảo hiểm y tế Quý I/2023 (*file điện tử đính kèm*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Y tế nghiên cứu đề xuất của Bảo hiểm xã hội tỉnh tại Văn bản nêu trên và xử lý theo quy định. Kết quả thực hiện báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh **trong tháng 4/2023**./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (KGVX);
  - Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KGVX);
  - Lưu: VT, KGVX (S, T).
- <TanndT4.2023>

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



*[Signature]*  
**Nguyễn Văn Hùng**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 588 /BHXH-GĐBHYT  
V/v báo cáo tình hình KCB BHYT  
Quý I/2023

Đồng Nai, ngày 18 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Căn cứ dữ liệu chi phí khám chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT) quý I/2023 trên Hệ thống phần mềm giám định BHYT, Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Đồng Nai báo cáo tình hình KCB BHYT quý I/2023 như sau:

**1. Kết quả thực hiện KCB BHYT Quý I/2023**

- Tổng số lượt KCB BHYT: 1.742.111 lượt, tăng 36% so với cùng kỳ năm trước. (Trong đó: Ngoại trú 1.667.267 lượt; Nội trú 74.844 lượt).
- Tổng chi phí KCB BHYT: 704.587 triệu đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm trước (Trong đó: Ngoại trú 411.872 triệu đồng; Nội trú 292.715 triệu đồng).
- Bình quân chi phí: Nội trú 3.911.001 đồng/lượt điều trị (giảm 1,01% so cùng kỳ năm trước); Ngoại trú: 247.034 đồng/lượt khám (giảm 4,46% so cùng kỳ năm trước).
- Chi thanh toán trực tiếp: Thanh toán 169 hồ sơ, tổng số tiền 1.495 triệu đồng, tăng 45,61% so với cùng kỳ (trong đó: Nội trú 116 hồ sơ với số tiền 1.036 triệu đồng; Ngoại trú 53 hồ sơ với số tiền 459 triệu đồng).

**2. Tình hình gia tăng chi phí khám chữa bệnh tại cơ sở KCB BHYT**

- Chi phí khám chữa bệnh quý I/2023 tăng 30% so với quý I/2022.
- Nhiều cơ sở có chi phí bình quân (CPBQ) tăng hơn so với quý I/2022. Cụ thể:

| STT            | Tên cơ sở y tế                      | Tỷ lệ CPBQ<br>quý I/2023 so<br>với cùng kỳ<br>năm trước |
|----------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| <b>Nội trú</b> |                                     |                                                         |
| 1              | Bệnh viện da liễu tỉnh              | 370%                                                    |
| 2              | Trung tâm y tế TP Biên Hòa          | 234%                                                    |
| 3              | Bệnh viện Phổi Đồng Nai             | 170%                                                    |
| 4              | Bệnh viện đa khoa KV Long Thành     | 146%                                                    |
| 5              | Trung tâm y tế huyện Trảng Bom      | 127%                                                    |
| 6              | Bệnh viện Đại học Y Dược Shing Mark | 127%                                                    |
| 7              | Bệnh viện Y dược cổ truyền Đồng Nai | 124%                                                    |

| STT              | Tên cơ sở y tế                                                                   | Tỷ lệ CPBQ<br>quý I/2023 so<br>với cùng kỳ<br>năm trước |
|------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 8                | Bệnh Viện Đa Khoa tỉnh Đồng Nai                                                  | 119%                                                    |
| 9                | Bệnh Viện Đồng Nai -2                                                            | 117%                                                    |
| 10               | Trung tâm Y tế huyện Thống Nhất                                                  | 116%                                                    |
| 11               | Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu                                                    | 113%                                                    |
| 12               | Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch                                                  | 109%                                                    |
| 13               | Bệnh viện đa khoa Thống Nhất                                                     | 108%                                                    |
| 14               | Trung tâm Y tế huyện Tân Phú                                                     | 107%                                                    |
| 15               | Bệnh viện Đa khoa Cao su Đồng Nai                                                | 103%                                                    |
| <b>Ngoại trú</b> |                                                                                  |                                                         |
| 1                | Phòng khám chuyên khoa HIV/AIDS thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai | 418%                                                    |
| 2                | Phòng khám, điều trị HIV/AIDS thuộc TTYT TP. Long Khánh                          | 246%                                                    |
| 3                | Phòng khám đa khoa Đại Phước                                                     | 163%                                                    |
| 4                | Phòng Khám đa khoa - Trung tâm Y tế huyện Long Thành                             | 157%                                                    |
| 5                | Phòng Khám Đa Khoa Quốc Tế Long Bình                                             | 138%                                                    |
| 6                | Phòng khám đa khoa Hoàng Dũng                                                    | 137%                                                    |
| 7                | Phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình - Chi nhánh Trảng Bom                       | 132%                                                    |
| 8                | Phòng khám đa khoa Hưng Hòa Phát                                                 | 128%                                                    |
| 9                | Phòng khám đa khoa Long Bình Tân                                                 | 124%                                                    |
| 10               | Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH Dịch Vụ Y tế Tam Phước                     | 122%                                                    |
| 11               | Phòng khám đa khoa Quốc tế Long Bình - Chi nhánh C11                             | 121%                                                    |
| 12               | Phòng Khám Đa Khoa Hoàng Anh Đức                                                 | 121%                                                    |
| 13               | Phòng khám đa khoa thuộc Công ty TNHH DV Y tế Tam Phước – Chi nhánh Nhơn Trạch   | 120%                                                    |
| 14               | Phòng Khám Đa Khoa Thanh Sang                                                    | 119%                                                    |
| 15               | Bệnh viện da liễu tỉnh                                                           | 119%                                                    |
| 16               | Phòng Khám Đa Khoa Quốc Tế Sỹ Mỹ - Taekwang 1                                    | 118%                                                    |
| 17               | Phòng khám đa khoa An Bình Na Sa                                                 | 117%                                                    |
| 18               | Phòng khám đa khoa Ái Nghĩa Biên Hòa                                             | 116%                                                    |
| 19               | Phòng khám đa khoa Xuân Triệu                                                    | 115%                                                    |
| 20               | Phòng Khám Đa Khoa Ái Nghĩa Xuân Lộc                                             | 113%                                                    |

| STT | Tên cơ sở y tế                                           | Tỷ lệ CPBQ quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước |
|-----|----------------------------------------------------------|------------------------------------------------|
| 21  | Phòng khám đa khoa Dân Y Biên Hòa                        | 112%                                           |
| 22  | Phòng khám đa khoa Quốc Tế Long Bình - Chi nhánh Bàu Xéo | 111%                                           |
| 23  | Phòng khám đa khoa Hoàng Anh Đức Long Thành              | 111%                                           |
| 24  | Phòng Khám Đa Khoa ái Nghĩa Đồng Khởi                    | 111%                                           |
| 25  | Phòng khám đa khoa Hoàng Tiến Dũng                       | 110%                                           |
| 26  | Phòng Khám Đa Khoa Y Đức                                 | 110%                                           |
| 27  | Bệnh viện Phổi Đồng Nai                                  | 110%                                           |
| 28  | Phòng Khám Đa Khoa Tín Đức                               | 110%                                           |
| 29  | Bệnh viện đa khoa KV Long Thành                          | 109%                                           |
| 30  | Phòng Khám Đa Khoa Tâm Y Sài Gòn                         | 107%                                           |
| 31  | Phòng Khám Đa Khoa Dân Y                                 | 107%                                           |
| 32  | Bệnh viện Đa khoa Cao su Đồng Nai                        | 107%                                           |
| 33  | Bệnh Viện Đa Khoa Tâm Hồng Phước                         | 106%                                           |
| 34  | Bệnh viện Nhi Đồng                                       | 106%                                           |
| 35  | Phòng Khám Đa Khoa Sinh Hậu                              | 106%                                           |
| 36  | Công ty TNHH Phòng khám đa khoa An Phúc Sài Gòn          | 106%                                           |
| 37  | Bệnh Xá Trường Sỹ Quan Lục Quân 2                        | 106%                                           |
| 38  | Trung tâm Y tế huyện Thống Nhất                          | 105%                                           |

Một số cơ sở KCB vẫn có tỷ lệ cơ cấu dịch vụ kỹ thuật (DVKT) cao so với mức trung bình của toàn tỉnh như Phòng Khám Đa Khoa Quốc Tế Nhân Dân 89%; Phòng khám đa khoa Hưng Hòa Phát 85%; Phòng Khám Đa Khoa Tâm Y Sài Gòn 81%; Phòng Khám Đa Khoa Medical Tâm Đức 78%; Phòng Khám Đa Khoa Thanh Sang 77%; Bệnh Viện Đa Khoa Tâm Hồng Phước 76%; Phòng khám đa khoa An Bình CLINIC, Phòng Khám Đa Khoa Tín Đức 75%;... cơ sở có tỷ lệ trung bình sử dụng thuốc cao như Phòng khám nội tổng hợp thuốc trung tâm y tế Thành phố Long Khánh 97%; Phòng khám chuyên khoa HIV/AIDS thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai 88%; Bệnh Viện Tâm Thần Trung Ương II 83%; Phòng khám, điều trị HIV/AIDS thuộc TTYT TP. Long Khánh 81%; Bệnh viện da liễu tỉnh 77%; Trung tâm y tế TP Biên Hòa 65%; Phòng Khám đa khoa - Trung tâm Y tế huyện Long Thành 63%;...

### 3. Nguyên nhân gia tăng chi phí khám chữa bệnh

- Nguyên nhân khách quan:
    - + Quý I/2022 dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, người bệnh không đi đến các cơ sở KCB để khám các bệnh thông thường nên số lượt quý I/2022 thấp.
    - + Một số cơ sở mới ký hợp đồng KCB vào giữa và cuối năm 2022 chi phí còn thấp, sang đầu quý I/2023 chi phí tăng cao.
  - Nguyên nhân chủ quan:
    - + Chỉ định cận lâm sàng, DVKT rộng rãi nhất là các DVKT đông y, phục hồi chức năng.
    - + Chỉ định thuốc chưa đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, không đúng theo Thông tư 30/2018/TT-BYT.
    - + Tình trạng bệnh nhân điều trị các bệnh mãn tính, bệnh nhóm Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng có thực hiện thủ thuật nhiều lần cơ sở tách đợt điều trị để tính chi phí công khám.
    - + Tình trạng bệnh nhân đi khám chữa bệnh nhiều lần trong tháng do cơ sở không đầy đủ liệu kịp thời lên cổng tiếp nhận dữ liệu, dẫn đến cơ sở sau không kiểm tra lịch sử khám chữa bệnh của cơ sở trước được.
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai đã đề nghị các cơ sở KCB khắc phục các nguyên nhân chủ quan sau các kỳ thẩm định quyết toán. Tuy nhiên nhiều cơ sở KCB khắc phục các tồn tại nêu trên còn chậm .

### 4. Giải pháp và đề xuất

- Kiên quyết từ chối các chi phí bất hợp lý như thuốc không đúng theo Thông tư 30/2018/TT-BYT.; thuốc, DVKT chống chỉ định; áp giá thanh toán không đúng theo quy định...
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám định: Tập trung kiểm tra giám định ở những cơ sở có bất thường về gia tăng chi phí, tại các Trạm y tế, phòng khám tư nhân; phối hợp với Sở Y tế và cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra về công tác KCB BHYT, kịp thời ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.
- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý chi phí KCB, đẩy nhanh tiến độ tin học hóa trong khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT, khắc phục triệt để các cảnh báo lỗi của trung tâm đa tuyến gửi về tỉnh, các chi phí bất hợp lý, gia tăng đột biến ảnh hưởng đến quỹ BHYT.
- Tuyên truyền cho người dân biết, để người dân hiểu được tầm quan trọng về chính sách BHYT, lợi ích an sinh xã hội mà người dân được hưởng.
- Đề nghị các cơ sở KCB BHYT có chi phí KCB gia tăng rà soát lại các nguyên nhân tăng, kiểm soát chặt chẽ các chỉ định thuốc, cận lâm sàng... nhất là đối với các cơ sở KCB có chi phí bình quân/đợt điều trị tăng.
- Đề nghị các cơ sở có tỷ lệ cơ cấu dịch vụ kỹ thuật (DVKT) cao so với mức trung bình của toàn tỉnh (tỷ lệ chi phí thuốc dưới 10%) rà soát lại chỉ định DVKT để đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT đi khám bệnh.

Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở KCB nghiêm túc chấn chỉnh các nguyên nhân chủ quan dẫn đến gia tăng chi phí KCB không hợp lý.

Trên đây là Báo cáo tình hình KCB BHYT quý I/2023, Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Y tế (để biết);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, GDBHYT.

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Minh Thành**